| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỐC OAI**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>--- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>---------- |
| Số: 61 /2023/QĐST-HNGĐ | *Quốc Oai, ngày 04 tháng 5 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI –THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều143; Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 51; Điều 54; Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận của các đương sự ngày 26/4/2023.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 63 /2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 04 năm 2023 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:* **Ông Nguyễn Văn D,** sinh năm 1964.

HKTT và trú tại: Đội , thôn Y, xã Đ, huyện Q, Thành phố Hà Nội;

*Người yêu cầu:* **Bà Đỗ Thị O,** sinh năm 1972.

HKTT và trú tại: Đội , thôn Y, xã Đ, huyện Q, Thành phố Hà Nội;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn D và bà Đỗ thị O, tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội ngày 10/3/1992, sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống bình thường đến năm 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do quan điểm sống không phù hợp, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trầm trọng, mục

đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài được nữa. Nay ông D và bà O yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Q công nhận thuận tình Ly hôn.

[2] Về con chung: Ông D và bà O có 02 con chung là Nguyễn Văn Ngọc, sinh ngày 05/12/1992 và Nguyễn Văn N sinh ngày 11/9/1997 hiện các con đã trưởng thành hai vợ chồng không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công sức, công nợ: Ông D và bà O không yêu cầu giải quyết.

[4] Về án phí: Ông D tự nguyện chịu toàn bộ án phí Việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn D và bà Đỗ Thị O.

- *Về con chung*: Ông D và bà O có 02 con chung là Nguyễn Văn Ngọc, sinh ngày 05/12/1992 và Nguyễn Văn N sinh ngày 11/9/1997. Hiện các con đã trưởng thành hai vợ chồng không yêu cầu giải quyết.

-*Về tài sản chung, công sức; Công nợ:* Ông D và bà O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn D tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0000596 ngày 20/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

*Kiều Văn Thành*